

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2023/HS-ST
Ngày 22-08-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 479/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Duy A, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1998 tại H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; chỗ ở: Số 33 C, thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Nguyễn Thị Huyền T (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2023; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 114/143 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 21/02/2023, Nguyễn Hoàng Duy A mang theo 01 vạm phá khóa đi bộ một mình trên khu vực đường T, quận L nhằm mục đích trộm cắp xe

mô tô. Khi đi đến trước cửa số nhà 92/262 T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng, Duy A phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-46311 của ông Nguyễn Chí Thanh, sinh năm: 1963, trú tại: số 114/143 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng dựng trước cửa không có người trông coi, Duy A nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Nên đã ngồi lên xe mô tô, rồi dùng tay phải cầm vạm phá khóa chọc vào ổ khóa và vặn theo chiều kim đồng hồ để mở ổ khóa điện. Thấy ổ khóa không di chuyển, Duy A rút vạm ra và dùng hai tay tiếp tục vặn ổ khóa. Thấy ổ khóa có di chuyển nhưng đèn điện trên xe chưa sáng, Duy A tiếp tục rút vạm phá khóa ra và cắm lại lần nữa nhưng lần này không cắm vào sâu ổ khóa như hai lần trước nên không vặn được ổ khóa. Do không phá được khóa xe nên Duy A bỏ đi. Ông Thanh đi từ nhà ra ngoài cửa và thấy Duy A ngồi trên xe mô tô của mình và có động tác mở khóa xe nên đã quan sát, theo dõi Duy A. Thấy Duy A bỏ đi, ông Thanh gọi con rể là anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1977, trú tại: 114/143 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng cùng đuổi theo. Khi đến số 20/89 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng thì ông T và anh T bắt được Duy A. Lúc này Duy A rút từ trong người ra 01 vạm phá khóa thì bị ông T nhìn thấy và thu giữ. Sau đó anh T đã bàn giao Duy A cùng tang vật cho Công an phường T để xử lý. Cơ quan Công an đã thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-46311 cùng đăng ký xe và 01 vạm phá khóa .

Tại kết luận định giá tài sản số 11 ngày 22/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: Xe moto nhãn hiệu Honda Airblade màu xám biển kiểm soát 15B1-46311 đã qua sử dụng trị giá 11.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng Duy A khai nhận: Ngày 21/2/2023, khi đi bộ đến khu vực trước cửa số nhà 92/262 T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xám, biển kiểm soát: 15B1-46311 của ông Nguyễn Chí T dựng trước cửa không có người trông coi, Duy A liền đi đến để trộm cắp chiếc xe trên. Sau khi dùng vạm phá khóa để trộm cắp xe mô tô không được, Duy A đã bỏ đi và sau đó bị bắt giữ đưa về cơ quan Công an.

Bị hại ông Nguyễn Chí T khai: Ngày 21/02/2023, khi đi làm về ông dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xám, biển kiểm soát: 15B1-46311 ở đối diện nhà. Sau khi phát hiện Duy A phá hỏng ổ khóa điện, ông đã gọi con rể là anh Nguyễn Thanh Tùng cùng đuổi theo Duy A, cả hai đã giữ Duy A lại và bàn giao cho Công an phường. Hiện tại ông đã nhận lại chiếc xe của mình không yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo Trạng số 109/CT-VKSLC ngày 05 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Duy A về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 15; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Hoàng Duy A mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Chí T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 Thanh kim loại hình chữ T, thanh ngang dài 18cm, thanh dọc dài 10 cm hàn gắn vào thanh ngang, đầu còn lại có lỗ hình ngũ giác, được lắp thêm 01 thanh kim loại dài 7,4 cm có một đầu nhọn, dẹt, một đầu hình trụ ngũ giác (vạm phá khóa)

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 18 giờ ngày 21/02/2023, tại khu vực trước cửa số nhà 92/262 T, phường T, quận L, Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Hoàng Duy A đã lén lút thực hiện hành vi dùng vạm phá khóa mở khóa chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-46311 của ông Nguyễn Chí T với mục đích để chiếm đoạt. Mặc dù bị cáo chưa dịch chuyển được tài sản của ông T ra khỏi vị trí cất giữ ban đầu nhưng là do nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn của bị cáo, việc bị cáo bỏ đi là do bị cáo không mở được khóa xe chứ không phải do bị cáo không muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại, vì vậy hành vi của bị cáo thỏa mãn cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật

hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời cũng xem xét khi quyết định áp dụng hình phạt cho bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 57 Bộ luật hình sự. Vì vậy không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do việc làm và thu nhập của bị cáo không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản đã được trả lại cho ông Nguyễn Chí T, đến nay ông T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: 01 Thanh kim loại hình chữ T, thanh ngang dài 18cm, thanh dọc dài 10 cm hàn gắn vào thanh ngang, đầu còn lại có lỗ hình ngũ giác, được lắp thêm 01 thanh kim loại dài 7,4 cm có một đầu nhọn, dẹt, một đầu hình trụ ngũ giác là công cụ Duy A sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

-Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 15; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Hoàng Duy A 09 (Chín) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (Chưa đạt) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Duy A cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Duy A

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ T, thanh ngang dài 18cm, thanh dọc dài 10 cm hàn gắn vào thanh ngang, đầu còn lại có lỗ hình ngũ giác, được lắp thêm 01 thanh kim loại dài 7,4 cm có một đầu nhọn, dẹt, một đầu hình trụ ngũ giác (Vam phá khóa)

(Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 05/7/2023 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng)

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã An Đồng, huyện An Dương, TP. Hải Phòng.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Hải

